



NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG
Số: ____/QĐ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Rach Giá, ngày ____ tháng ____ năm 2019

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của
Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ban hành ngày 16/6/2010, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ban hành ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày ____ tháng ____ năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị**” Ngân hàng TMCP Kiên Long.
- Điều 2.** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban Hội sở, các Chi nhánh và Phòng Giao dịch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
- Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ____/____/2019 và thay thế cho Quyết định số 07/QĐ-HĐQT ngày 15/4/2014 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Ban Kiểm soát (báo cáo);
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Lưu VP.HĐQT

Lê Khắc Gia Bảo

Như

BGR

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐQT ngày tháng năm 2019
của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ chế hoạt động và các mối quan hệ công tác của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long.
2. Quy chế này được áp dụng thống nhất trên toàn hệ thống Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 2. Địa vị pháp lý của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Ngân hàng TMCP Kiên Long, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng TMCP Kiên Long, trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, phối hợp giữa Chủ tịch và các thành viên trong Hội đồng quản trị. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình vì sự phát triển của Ngân hàng TMCP Kiên Long.
2. Hội đồng quản trị hoạt động trên cơ sở tuân thủ các quy định của Ngân hàng TMCP Kiên Long và quy định của pháp luật, đảm bảo hoạt động kinh doanh được triển khai kịp thời, an toàn, hiệu quả.
3. Tùy theo nội dung của các cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể mời các thành viên có liên quan tham dự cuộc họp với Hội đồng quản trị. Thành viên có liên quan tham dự có quyền thảo luận các vấn đề trong phiên họp nhưng không được biểu quyết và phải chấp hành những quy định về chế độ bảo mật thông tin.
4. Văn bản, nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị có tính chất bắt buộc thi hành trong toàn hệ thống Kienlongbank.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

1. **Kienlongbank:** Là Ngân hàng TMCP Kiên Long.
2. **Luật Doanh nghiệp:** Là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 bao gồm văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này trong từng thời kỳ.
3. **Luật Các tổ chức tín dụng:** Là Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017 bao gồm văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này trong từng thời kỳ.

4. **Pháp luật:** Là tất cả Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Quyết định, Thông tư và các văn bản quy phạm pháp luật khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời kỳ bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế (nếu có).

5. **Ngân hàng Nhà nước:** Là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

6. **Đại hội đồng cổ đông:** Là đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng TMCP Kiên Long bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết.

7. **Cổ đông:** Là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Ngân hàng TMCP Kiên Long và đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

8. **Người quản lý:** Gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc và các chức danh khác theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank.

9. **Người điều hành:** Là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và các chức danh tương đương khác do Hội đồng quản trị quyết định.

10. **Ban điều hành:** Là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Ngân hàng TMCP Kiên Long được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

11. **Người có liên quan:** Là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây:

(i) Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; Tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; Các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;

(ii) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;

(iii) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;

(iv) Cá nhân với vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của người này;

(v) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân theo quy định tại điểm (iv) khoản này của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;

(vi) Cá nhân được ủy quyền đại diện cho tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm (i), (ii), (iii), (iv) và (v) khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; Các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;

(vii) Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của Kienlongbank được xác định theo quy định nội bộ của Kienlongbank hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát đối với từng trường hợp cụ thể.

12. **Sở hữu gián tiếp:** Là việc tổ chức, cá nhân sở hữu vốn điều lệ, vốn cổ phần của Kienlongbank thông qua người có liên quan hoặc thông qua ủy thác đầu tư.

13. Cổ đông lớn: Là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 5% (năm phần trăm) vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Kienlongbank.

14. Công ty con của Kienlongbank: Là công ty thuộc một trong các trường hợp sau:

(i) Kienlongbank hoặc Kienlongbank và người có liên quan của Kienlongbank sở hữu trên 50% (năm mươi phần trăm) vốn điều lệ hoặc trên 50% (năm mươi phần trăm) vốn cổ phần có quyền biểu quyết;

(ii) Kienlongbank có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con;

(iii) Kienlongbank có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty con;

(iv) Kienlongbank và người có liên quan của Kienlongbank trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty con.

15. Công ty liên kết của Kienlongbank: Là công ty trong đó Kienlongbank hoặc Kienlongbank và người có liên quan của Kienlongbank sở hữu trên 11% (mười một phần trăm) vốn điều lệ hoặc trên 11% (mười một phần trăm) vốn cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải công ty con của Kienlongbank.

16. Công ty kiểm soát: Là công ty đang sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp trên 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết hoặc nắm quyền kiểm soát của Kienlongbank.

17. Đơn vị trực thuộc: Là các đơn vị hạch toán phụ thuộc Kienlongbank, bao gồm, Chi nhánh, Phòng giao dịch, Văn phòng đại diện và các Trung tâm khác.

18. Điều lệ Kienlongbank: Là Điều lệ Kienlongbank bao gồm các bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ.

19. Các thuật ngữ khác sử dụng trong Quy chế này có nghĩa như trong Điều lệ Kienlongbank.

CHƯƠNG II CƠ CẤU, TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 5. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không ít hơn 05 (năm) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên, trong đó có ít nhất 01 (một) thành viên độc lập. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá năm 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành Kienlongbank.

2. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị, nhưng không được vượt quá 1/3 (một phần ba) tổng số thành viên Hội đồng quản trị của Kienlongbank, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước (nếu có).

3. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc.

4. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị không đủ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank thì trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, Kienlongbank phải bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Kienlongbank.

7. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của Quy chế này, Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện để được bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 7 Quy chế này;

b. Có đạo đức nghề nghiệp;

c. Có bằng đại học trở lên;

d. Có ít nhất 03 (ba) năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm là người quản lý, điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a. Không phải là người đang làm việc cho Kienlongbank hoặc công ty con của Kienlongbank hoặc đã làm việc cho Kienlongbank hoặc công ty con của Kienlongbank trong 03 (ba) năm liền kề trước đó;

b. Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của Kienlongbank ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của Kienlongbank, người quản lý hoặc thành viên Ban Kiểm soát của Kienlongbank hoặc công ty con của Kienlongbank;

d. Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% (một phần trăm) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Kienlongbank, không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Kienlongbank;

đ. Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của Kienlongbank tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 (năm) năm liền kề trước đó.

Điều 7. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị

1. Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

2. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;

3. Người đã bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia; người đã từng bị kết án về các tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

4. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu;

5. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% (năm mươi phần trăm) vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Kienlongbank;

6. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Kienlongbank;

7. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

8. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

9. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;

10. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;

11. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc Kienlongbank bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

12. Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật trong từng thời kỳ.

Điều 8. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị Kienlongbank không được đồng thời là người điều hành của Kienlongbank và tổ chức tín dụng khác.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Kienlongbank không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị của Kienlongbank không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của Kienlongbank hoặc là thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng khác.

4. Thành viên Hội đồng quản trị Kienlongbank không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát của Kienlongbank.

Điều 9. Đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị

1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị:

- a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết;
- b. Vi phạm các quy định tại Điều 7 Quy chế này về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị;
- c. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông hoặc thành viên góp vốn của tổ chức tín dụng khác khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân;
- d. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;
- đ. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- e. Khi Kienlongbank bị thu hồi Giấy phép hoặc bị chấm dứt tư cách pháp nhân.

2. Hội đồng quản trị Kienlongbank phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ sung thành viên bị khuyết theo quy định của pháp luật có liên quan và theo Điều lệ của Kienlongbank.

3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng quản trị vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 10. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

- a. Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b. Có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị;
- c. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- d. Không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này;
- đ. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị không đảm bảo yêu cầu về tính độc lập;
- e. Các trường hợp khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định hoặc quy định trong Điều lệ Kienlongbank.

2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

3. Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Thay thế thành viên Hội đồng quản trị

1. Trong thời hạn tối đa 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị bị đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng quản trị để bầu một thành viên làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm.

3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 (mười) ngày.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt mà không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị không làm việc được thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số quá bán.

5. Đối với các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.

6. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày không đảm bảo số lượng thành viên HĐQT thuộc các trường hợp sau đây:

(i) Số thành viên Hội đồng quản trị không đủ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank.

(ii) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan hiện hành.

7. Người được bầu giữ chức Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm ngay công việc của chức danh được bầu. Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị mới được bầu xử lý.

Điều 12. Thù lao, tiền thưởng của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị được nhận thù lao công việc định kỳ hàng tháng và tiền thưởng theo kết quả, hiệu quả kinh doanh của Kienlongbank.

2. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên Hội đồng quản trị theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại các cuộc họp thường niên.

3. Ngoài tiền thù lao, tiền thưởng nói trên, thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Kienlongbank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Kienlongbank, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

5. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các Ủy ban/Hội đồng của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 13. Cơ cấu Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị gồm có: Chủ tịch, các Phó chủ tịch, các thành viên, Văn phòng Hội đồng quản trị và các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc, gồm:

- a. Ủy ban Quản lý rủi ro;
- b. Ủy ban Nhân sự;

Các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị khi được ủy quyền.

2. Ngoài các Ủy ban/Hội đồng nói trên Hội đồng quản trị có thể thành lập thêm các Ủy ban/Hội đồng khác nếu thấy cần thiết để tham mưu/ giúp việc cho Hội đồng quản trị.

3. Các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị có chức năng giúp việc, tham mưu, đề xuất Hội đồng quản trị thực hiện các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch, nghị quyết do Hội đồng quản trị ban hành.

4. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của từng Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị quyết định tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban/Hội đồng, phù hợp với quy định của Kienlongbank và quy định của pháp luật.

5. Văn phòng Hội đồng quản trị

a. Văn phòng Hội đồng quản trị là cơ quan giúp việc, thư ký cho Hội đồng quản trị và các Ủy ban/ Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị.

b. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của Văn phòng Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với quy định của Kienlongbank và quy định của Pháp luật.

c. Văn phòng Hội đồng quản trị có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định của Kienlongbank và quy định của Pháp luật.

Điều 14. Chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị

1. Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Kienlongbank phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu các chức danh này. Những người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị Kienlongbank phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

2. Thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải tuân theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tại thời điểm bầu, bổ nhiệm.

3. Kienlongbank phải thông báo và gửi báo cáo danh sách những người được bầu thành viên Hội đồng quản trị cho Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.

CHƯƠNG III

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Kienlongbank phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Kienlongbank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

3. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

a. Chịu trách nhiệm triển khai việc thành lập, khai trương hoạt động của Kienlongbank sau cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đầu tiên;

b. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

c. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan;

d. Quyết định việc thành lập, chia, tách, sáp nhập các Hội đồng, Phòng, Ban, Trung tâm tại Hội sở; quyết định thành lập Chi nhánh, Phòng giao dịch, Văn phòng đại diện;

đ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, điều chuyển, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị, Thư ký Hội đồng quản trị và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị;

e. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Kienlongbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

g. Cử người đại diện quản lý vốn góp của Kienlongbank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác;

h. Quyết định đầu tư, giao dịch, mua, bán tài sản của Kienlongbank dưới 20% (hai mươi phần trăm) so với vốn điều lệ của Kienlongbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch, mua, bán tài sản của Kienlongbank thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông hoặc các khoản đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;

i. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo điều khoản hạn chế cấp tín dụng quy định tại Điều lệ Kienlongbank, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Luật Các Tổ chức tín dụng và pháp luật khác có liên quan;

k. Thông qua các hợp đồng của Kienlongbank với công ty con, công ty liên kết của Kienlongbank; các hợp đồng của Kienlongbank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Kienlongbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết;

l. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hàng năm về hiệu quả làm việc của Tổng Giám đốc;

m. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của Kienlongbank phù hợp với các quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông;

n. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Kienlongbank;

o. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên;

p. Quyết định việc đánh giá tài sản góp vốn hoặc được quyền lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật;

q. Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật;

r. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi cổ phần được quyền chào bán;

s. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của Kienlongbank;

t. Quyết định mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Kienlongbank theo quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan;

u. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

v. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;

x. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

y. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;

aa. Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc;

ab. Quyết định các khoản vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Kienlongbank theo quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan;

ac. Quyết định thành lập các Ủy ban/Hội đồng, bộ phận giúp việc khác theo quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan;

ad. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank và Pháp luật có liên quan.

4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc điều hành và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Kienlongbank bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

5. Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền lại cho các Ủy ban/Hội đồng quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, hoặc Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị, Người quản lý khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Kienlongbank.

6. Thành viên của Ủy ban/Hội đồng có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các Ủy ban/ Hội đồng phải tuân thủ các quy định nội bộ mà Hội đồng quản trị đã ban hành. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Ủy ban/Hội đồng nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của Ủy ban/ Hội đồng nhưng:

a. Phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài tối đa bằng 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên của Ủy ban/Hội đồng; và

b. Nghị quyết của các Ủy ban/ Hội đồng chỉ có hiệu lực khi:

(i) Số lượng thành viên tham dự: Có tối thiểu bằng 1/2 (một phần hai) thành viên Ủy ban/ Hội đồng tham dự họp; và

(ii) Biểu quyết tại phiên họp của Ủy ban/Hội đồng: Phải có đa số thành viên dự họp chấp thuận và đồng thời phải có đa số thành viên là thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận; Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban/Hội đồng hoặc người được Chủ tịch Ủy ban/ Hội đồng ủy quyền.

7. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên Ủy ban/Hội đồng của Hội đồng quản trị được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của Ủy ban/Hội đồng hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.

Điều 16. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có những quyền và trách nhiệm quy định như sau:

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;
- d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
- đ. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e. Bảo đảm các thành viên Hội đồng quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét;
- g. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị;
- h. Giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và các quyền, nghĩa vụ chung;
- i. Ít nhất mỗi năm một lần, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;
- k. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Kienlongbank, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 17. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị

- 1. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của Kienlongbank và cổ đông;
- 2. Xem xét báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành Kienlongbank, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo;
- 3. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường;
- 4. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích với thành viên đó. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình;
- 5. Triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- 6. Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu;
- 7. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.

Điều 18. Trách nhiệm công khai các lợi ích có liên quan

- 1. Thành viên Hội đồng quản trị phải công khai với Kienlongbank các thông tin sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên;

b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc).

2. Việc công khai thông tin quy định tại Khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.

3. Kienlongbank phải công khai thông tin quy định tại Khoản 1 Điều này định kỳ hàng năm cho Đại hội đồng cổ đông của Kienlongbank và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của Kienlongbank.

4. Kienlongbank phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày Kienlongbank nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.

Điều 19. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các Ủy Ban/Hội đồng của Hội đồng quản trị, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của Kienlongbank và với mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

Điều 20. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Kienlongbank vì mục đích cá nhân, đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Kienlongbank mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

3. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Kienlongbank với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc Ủy Ban/Hội đồng liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc Ủy Ban/Hội đồng đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Ủy ban/ Hội đồng không có lợi ích liên quan;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Kienlongbank vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một Ủy Ban/Hội Đồng trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện.

4. Thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Kienlongbank hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

5. Thành viên Hội đồng quản trị phải bảo đảm lưu trữ hồ sơ của Kienlongbank để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của Kienlongbank, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước.

6. Thành viên Hội đồng quản trị phải am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của Kienlongbank.

7. Thành viên Hội đồng quản trị thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Kienlongbank về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của Kienlongbank và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận.

8. Thành viên Hội đồng quản trị không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của Kienlongbank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của Kienlongbank.

9. Thành viên Hội đồng quản trị không được tăng lương, thù lao hoặc yêu cầu trả thưởng khi Kienlongbank bị lỗ.

10. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Kienlongbank nắm quyền kiểm soát trên 50% (năm mươi phần trăm) trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Kienlongbank phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

11. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.

12. Các nghĩa vụ khác quy định tại Quy chế này, Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.

Điều 21. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mất cân và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Kienlongbank bồi thường cho thành viên Hội đồng quản trị đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Kienlongbank là người khởi kiện) nếu thành viên Hội đồng quản trị đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Hội đồng quản trị Kienlongbank với hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cản vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Kienlongbank, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng thành viên Hội đồng quản trị đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Kienlongbank, thành viên Hội đồng quản trị được Kienlongbank bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Kienlongbank là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cản vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Kienlongbank;

b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.

4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Kienlongbank có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

CHƯƠNG IV HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 22. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn 01 (một) thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 1 (một) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Thời gian họp:

a. Cuộc họp thường kỳ: Hội đồng quản trị họp xét khi thấy cần thiết, nhưng ít nhất mỗi quý phải họp 01 (một) lần.

b. Cuộc họp bất thường: Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây:

(i) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập;

(ii) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 (năm) người quản lý khác;

(iii) Có đề nghị của ít nhất 02 (hai) thành viên điều hành của Hội đồng quản trị;

(iv) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích và vấn đề cần thảo luận, quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

c. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại điểm b, khoản 2 Điều này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Kienlongbank; Người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

d. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp, trừ trường hợp họp đột xuất. Thông báo mời họp xác định cụ thể thời gian, địa điểm họp, nội dung chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên (nếu có). Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Kienlongbank.

đ. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được quyền biểu quyết.

3. Hình thức họp:

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành theo một trong số các hình thức sau đây:

a. Họp tập trung: Là cuộc họp mà các thành viên Hội đồng quản trị và các cá nhân có liên quan cùng tập trung tại một địa điểm, trực tiếp thảo luận, trao đổi ý kiến giữa các thành viên mà không phải thông qua một phương tiện truyền thông và/ hoặc viễn thông nào khác.

b. Họp không tập trung: Là cuộc họp mà các thành viên Hội đồng quản trị và các cá nhân liên quan có thể có mặt tại các vị trí địa lý khác nhau, việc trao đổi ý kiến giữa các thành viên được thực hiện thông qua các phương tiện hỗ trợ truyền thông và/hoặc viễn thông.

Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như trên được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm họp được tổ chức trong trường hợp này là địa điểm mà Chủ tọa họp hiện diện.

4. Ủy quyền dự họp: Thành viên Hội đồng quản trị không tham dự họp có quyền chỉ định hoặc ủy quyền bằng văn bản cho thành viên khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

5. Biểu quyết bằng văn bản: Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất 01 (một) giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

6. Chủ tọa cuộc họp: Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không dự họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ định bằng văn bản cho một thành viên khác của Hội đồng quản trị làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị.

7. Điều kiện tiến hành cuộc họp: Cuộc họp của Hội đồng quản trị theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định như trên không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn 1/2 (một phần hai) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

8. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp chấp thuận bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản và phiếu biểu quyết theo ủy quyền; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

9. Các nội dung khác phát sinh ngoài dự kiến trong lúc họp hoặc nghỉ giữa giờ (nếu có) sẽ được Thư ký cuộc họp báo cáo các thành viên Hội đồng quản trị không tham dự họp theo đúng trình tự, thủ tục trong Quy định của Kienlongbank và/hoặc Điều lệ Kienlongbank.

Điều 23. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài. Biên bản họp Hội đồng quản trị có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- c. Thời gian, địa điểm họp;
- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; Họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h. Các quyết định đã được thông qua;
- i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản;

Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

2. Biên bản họp được thông qua ngay khi kết thúc cuộc họp, các thành viên Hội đồng quản trị dự họp có trách nhiệm ký xác nhận trong Biên bản họp Hội đồng quản trị. Biên bản họp của Hội đồng quản trị được lập thành 03 (ba) bản.

Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Kienlongbank.

3. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có giá trị pháp lý ngang nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau giữa bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.

Trường hợp thành viên trực tiếp dự họp không ký vào biên bản thì phải ghi rõ lý do; nếu không ghi rõ lý do thì biểu quyết của thành viên đó đối với những nội dung tại cuộc họp coi như không có giá trị.

Điều 24. Lấy ý kiến bằng văn bản

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.

2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, kèm các tài liệu có liên quan gửi đến thành viên Hội đồng quản trị qua đường bưu điện, fax, thư điện tử (E-mail) hoặc phương tiện khác nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, mã số doanh nghiệp của Kienlongbank;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến;

đ. Phương án biểu quyết, bao gồm: Tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

e. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Kienlongbank;

d. Họ và tên, chữ ký của người tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản.

4. Theo thời hạn lấy ý kiến, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm trả lời ý kiến của mình, ký tên xác nhận và gửi về Văn phòng Hội đồng quản trị hoặc qua E-mail cho Thư ký Hội đồng quản trị theo đúng thời hạn quy định. Trường hợp phản hồi qua E-mail thì sau đó thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm ký tay vào văn bản xin ý kiến và gửi lại cho Thư ký Hội đồng quản trị. Ý kiến xác nhận bằng văn bản không được khác với ý kiến gửi qua E-mail. Quá thời hạn nhận lại ý kiến mà thành viên Hội đồng quản trị chưa có ý kiến trả lời thì được hiểu là thành viên Hội đồng quản trị không có ý kiến.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm đưa ra ý kiến biểu quyết thông qua việc lựa chọn một trong ba ý kiến tại văn bản lấy ý kiến: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến bằng cách đánh dấu (X) vào ô tương ứng. Những ý kiến bổ sung chỉ có tính tham khảo, Thư ký Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo về ý kiến này và Chủ tịch Hội đồng quản trị (hoặc thành viên được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền) có quyền quyết định nên đưa hay không nên đưa vào Biên bản họp Hội đồng quản trị.

6. Thư ký Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, mã số doanh nghiệp của Kienlongbank;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;

c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến;

đ. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.

7. Quyết định của Hội đồng quản trị về việc lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được đa số thành viên có ý kiến chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền.

8. Thư ký Hội đồng quản trị tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

9. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

10. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Kienlongbank.

11. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG V

CHƯƠNG TRÌNH, ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC

VÀ QUY ĐỊNH VỀ PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Chương trình công tác của Hội đồng quản trị

1. Chương trình công tác của Hội đồng quản trị:

a. Căn cứ mục tiêu chung, chương trình, kế hoạch, định hướng phát triển hàng năm và trong từng giai đoạn của Kienlongbank, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, nhiệm vụ của từng thành viên Hội đồng quản trị, Văn phòng Hội đồng quản trị tổng hợp chương trình công tác của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, xây dựng và trình Chủ tịch Hội đồng quản trị phê duyệt Chương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, năm của Hội đồng quản trị và theo dõi, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chương trình công tác của Hội đồng quản trị theo định kỳ và báo cáo tại kỳ họp thường kỳ theo quy định.

b. Căn cứ Chương trình công tác chung của Hội đồng quản trị và nhiệm vụ đã được Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công, từng thành viên Hội đồng quản trị chủ động thực hiện Chương trình công tác của mình.

2. Chương trình công tác của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị: Các thành viên Hội đồng quản trị, theo lĩnh vực được phân công, chủ động đăng ký Chương trình làm việc của mình với Chủ tịch Hội đồng quản trị. Văn phòng Hội đồng quản trị ra thông báo Chương trình công tác của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Chương trình công tác của các Ủy ban/Hội đồng của Hội đồng quản trị do các Ủy ban/ Hội đồng xây dựng, trình Chủ tịch Hội đồng quản trị phê duyệt.

Điều 26. Điều kiện làm việc của thành viên Hội đồng quản trị

1. Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở, các Chi nhánh, Phòng giao dịch và các công ty có liên quan của Kienlongbank có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cần thiết, liên quan đến hoạt động của Kienlongbank theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc các thành viên Hội đồng quản trị để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ Kienlongbank.

2. Các văn bản của Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc về chỉ đạo, điều hành có liên quan đến việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách theo quy định của Nhà nước, các Nghị quyết, quyết định, các cơ chế, quy chế của Hội đồng quản trị phải sao gửi Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy điều hành và con dấu của Kienlongbank để thực hiện nhiệm vụ của mình. Các Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở có trách nhiệm tham mưu, giúp Hội đồng quản trị trong quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy định của Kienlongbank.

Điều 27. Phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị

1. Nguyên tắc phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị:

a. Hội đồng quản trị có thể phân cấp, ủy quyền cho các Ủy ban/Hội đồng do Hội đồng quản trị, hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, ngoại trừ các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Kienlongbank và quy định của pháp luật liên quan.

b. Ủy ban/Hội đồng được Hội đồng quản trị thành lập và ủy quyền có thể ủy quyền lại cho Chủ tịch/Thành viên của Ủy ban/Hội đồng thực hiện giải quyết một số công việc thuộc thẩm quyền của mình.

c. Hội đồng quản trị phân cấp, ủy quyền cho Tổng giám đốc, Giám đốc các đơn vị thành viên thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

2. Nguyên tắc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc một trong số các thành viên Hội đồng quản trị đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt tại Kienlongbank và/ hoặc không tham gia xử lý công việc tại Kienlongbank.

b. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác xử lý công việc theo quy định phân cấp, ủy quyền nội bộ của Kienlongbank.

3. Trong quá trình thực hiện, Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện công việc được ủy quyền theo đúng nội dung ủy quyền, các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của Kienlongbank.

4. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản, nội dung ủy quyền được quy định chi tiết trong văn bản ủy quyền và được cấp có thẩm quyền ban hành văn bản ký đối với từng lĩnh vực, từng trường hợp ủy quyền cụ thể.

5. Hội đồng quản trị phân cấp, ủy quyền bằng những hạn mức cụ thể cho Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động hàng ngày của Kienlongbank. Việc phân cấp, ủy quyền được lập bằng văn bản dưới hình thức phù hợp với quy định của pháp luật theo đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc trong những trường hợp Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Những trường hợp không có phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị thì hạn mức tối đa thuộc phạm vi giải quyết của Tổng Giám đốc trong điều hành là mức cao nhất mà pháp luật, Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ Kienlongbank cho phép.

CHƯƠNG VI

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 28. Nguyên tắc phối hợp trong công tác

Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị phối hợp trong quan hệ công tác theo nguyên tắc sau:

1. Luôn trung thành vì lợi ích của Kienlongbank.
2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Kienlongbank.
3. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch.
4. Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn (nếu có) vì lợi ích chung của Kienlongbank.

Điều 29. Quan hệ giữa Hội đồng quản trị với Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị nếu các thành viên Hội đồng quản trị vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ, quy chế Kienlongbank.
2. Hội đồng quản trị là cơ quan thường trực của Đại hội đồng cổ đông, chấp hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về mọi hoạt động của Kienlongbank. Hội đồng quản trị chuẩn bị nội dung, tài liệu và triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 30. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc mà thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách mà cần có ý kiến của thành viên đó, thì thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ Kienlongbank và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 31. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo giải quyết, chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kiến nghị của Ban Kiểm soát và thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát kết quả giải quyết các vụ việc được phản ánh.

3. Hội đồng quản trị có trách nhiệm mời Trưởng Ban Kiểm soát tham dự các phiên họp định kỳ và bất thường của Hội đồng quản trị.

4. Ngoài các thông tin báo cáo định kỳ, Ban Kiểm soát được quyền đề nghị Hội đồng quản trị cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động của Kienlongbank.

5. Hội đồng quản trị được quyền yêu cầu Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của bộ máy điều hành và các sự việc cần thiết khác để kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hoạt động trái pháp luật, trái Điều lệ hoặc trái với lợi ích của Kienlongbank.

Điều 32. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị và Ban Điều hành

1. Hội đồng quản trị đảm bảo tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, nguồn lực, cơ sở vật chất để Ban Điều hành thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị có hiệu lực bắt buộc thi hành. Khi tổ chức thực hiện nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Kienlongbank thì Tổng Giám đốc có trách nhiệm đề nghị Hội đồng quản trị xem xét, điều chỉnh cho phù hợp. Trường hợp Hội đồng quản trị không điều chỉnh thì Tổng Giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến của mình và kiến nghị lên các cấp có thẩm quyền.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác tham dự các cuộc họp của Ban Điều hành.

4. Trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Chủ tọa cuộc họp có quyền mời các thành viên của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý có liên quan dự họp để báo cáo, giải trình và có ý kiến.

5. Ban Điều hành có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành của Kienlongbank cho các thành viên Hội đồng quản trị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

6. Trường hợp phát hiện có rủi ro hoặc các sự cố có thể ảnh hưởng đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Kienlongbank hoặc các sự kiện xét thấy cần thiết khác thì Ban Điều hành có trách nhiệm báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc các thành viên trực tiếp phụ trách mảng công việc đó để biết và chỉ đạo giải quyết kịp thời.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo, phản ánh, thuyết minh về mọi hoạt động, vụ việc xảy ra của Kienlongbank hoặc có liên quan với Kienlongbank thuộc phạm vi trách nhiệm của Tổng Giám đốc. Các thành viên Hội đồng quản trị có quyền thực hiện yêu cầu như trên thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị.

8. Hội đồng quản trị thông qua các phiên họp định kỳ hay bất thường, xem xét để điều chỉnh, sửa đổi hoặc hủy bỏ quyết định, việc làm của Tổng Giám đốc nếu các hoạt động hay việc làm này trái quy định của pháp luật hoặc trái Điều lệ của Kienlongbank hoặc trái nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc vượt thẩm quyền của Tổng Giám đốc hoặc không phù hợp với quyền lợi của Kienlongbank trên cơ sở báo cáo của Chủ tịch Hội đồng quản trị hay của Trưởng Ban Kiểm soát.

Điều 33. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với các hoạt động hợp tác kinh doanh, liên doanh liên kết, tham gia góp vốn của Kienlongbank vào các tổ chức khác

1. Hội đồng quản trị quyết định định hướng đầu tư, hợp tác đối với các hoạt động kinh doanh của Kienlongbank.

2. Đối với các trường hợp hợp tác, đầu tư với đối tác trong nước, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc chủ động thực hiện trên cơ sở định mức về quy mô, tầm quan trọng, giá trị dự án. Hội đồng quản trị quy định các định mức này và Tổng Giám đốc chủ động thực hiện sau khi có sự phê duyệt của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Đối với các trường hợp hợp tác, đầu tư với đối tác nước ngoài, Hội đồng quản trị có thể ủy nhiệm cho Tổng Giám đốc chủ động tiếp xúc, tìm hiểu và ký kết những ghi nhận ban đầu như: Biên bản làm việc, bản ghi nhớ với điều kiện phải ghi rõ trong các văn bản này nội dung thỏa thuận chỉ có hiệu lực sau khi đã được Hội đồng quản trị chấp thuận.

4. Các Phòng, Ban, Trung tâm chức năng của Kienlongbank có trách nhiệm tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến vốn góp của Kienlongbank ở tổ chức khác.

**CHƯƠNG VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 34. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ____/____/2019.
2. Các thành viên Hội đồng quản trị và toàn thể cán bộ, nhân viên Kienlongbank chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.
3. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế này do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Khắc Gia Bảo

TÓM TẮT VĂN BẢN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

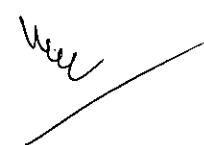
Tên văn bản: <i>Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản Ngân hàng TMCP Kiên Long</i>	
Cơ quan ban hành	<i>Văn phòng HĐQT</i>
Thể loại	Thay thế
Văn bản được thay thế	<i>07/QĐ- HĐQT ngày 15/4/2014</i>
Ngày ban hành	
Ngày hiệu lực	
Ngày hết hiệu lực	<i>Đến khi có văn bản thay thế hoặc chấm dứt hiệu lực văn bản này</i>
Loại văn bản	<i>Quy chế</i>
Số hiệu	
Người ký	HĐQT

Chức danh cần quan tâm	
1	<i>Cổ đông</i>
2	<i>Ban Kiểm soát</i>
3	<i>Hội đồng quản trị</i>
4	<i>Ban Điều hành</i>
5	<i>Lãnh đạo Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở, Chi nhánh, Phòng Giao dịch</i>
6	<i>Toàn thể Cán bộ, nhân viên</i>

1. Tổng quan:

Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long được sửa đổi, bổ sung mới phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (Luật Các TCTD 2010) và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Các TCTD (Luật Các TCTD 2017), các văn bản pháp luật khác và Điều lệ Kienlongbank.

2. Tóm tắt những thay đổi chính của văn bản mới:




Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
Điều 2. Địa vị pháp lý của Hội đồng quản trị	Sửa đổi toàn bộ	Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm; Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Ngân hàng TMCP Kiên Long trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.	1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Ngân hàng TMCP Kiên Long, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng TMCP Kiên Long, trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm.	Khoản 1 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 4. Giải thích từ ngữ	Sửa đổi khoản 2, 3	2. Luật Doanh nghiệp: Là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005. 3. Luật các tổ chức tín dụng: Là Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010.	2. Luật Doanh nghiệp: Là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này trong từng thời kỳ. 3. Luật Các tổ chức tín dụng: Là Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017 hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này trong từng thời kỳ.	Điểm r Điều 1 Điều lệ Kienlongbank 2018
	Bổ sung điểm vii khoản 11	-	(vii) Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của Kienlongbank được xác định theo quy định nội bộ của Kienlongbank hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông quan hoạt động thanh tra, giám sát đối với từng trường hợp cụ thể.	Khoản 1 Điều 1 Điều lệ Kienlongbank

Handwritten signature

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
	Bổ sung khoản 6, 7 và 9	-	6. Đại hội đồng cổ đông: Là đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng TMCP Kiên Long bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. 7. Cổ đông: Là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Ngân hàng TMCP Kiên Long và đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Ngân hàng TMCP Kiên Long. 9. Người điều hành: Là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và các chức danh tương đương khác do Hội đồng quản trị quyết định.	Khoản 1 Điều lệ Kienlongbank
	Bổ sung khoản 16	-	13. Công ty kiểm soát: Là công ty đang sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp trên 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết hoặc nắm quyền kiểm soát của Kienlongbank.	Điểm 1 khoản 1 Điều 1 Điều lệ Kienlongbank 2018

Handwritten signature

Handwritten signature

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
Điều 5. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị	Sửa đổi khoản 1, sửa đổi khoản 6 thành khoản 7 và bổ sung khoản 6 ở Quy chế mới	Điều 5. Cơ cấu, tổ chức của Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không ít hơn năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên, trong đó có ít nhất một (01) thành viên độc lập. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị phải có ít nhất một phần hai (1/2) tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành Kienlongbank. 6. Việc bầu các thành viên Hội đồng quản trị phải tuân theo quy định của Kienlongbank và Pháp luật có liên quan.	Điều 5. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị 1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không ít hơn 05 (năm) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên, trong đó có ít nhất 01 (một) thành viên độc lập. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá năm 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành Kienlongbank. 6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Kienlongbank. 7. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của Quy chế này, Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.	- Điều 64 Điều lệ Kienlongbank 2018 - Khoản 2 Điều 43 Luật Các TCTD năm 2010

Heu

Be

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện để được bầu thành viên Hội đồng quản trị	Sửa đổi khoản c và bổ sung khoản d	1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 7 Quy chế này; b. Có đạo đức nghề nghiệp; c. Là cá nhân sở hữu hoặc người được ủy quyền đại diện sở hữu ít nhất 5% (năm) vốn điều lệ của Kienlongbank, trừ trường hợp là thành viên độc lập của Hội đồng quản trị hoặc có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc có ít nhất ba (03) năm là người quản lý của tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp hoạt động trong ngành bảo hiểm, chứng khoán, kế toán, kiểm toán hoặc có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kiểm toán hoặc kế toán.	1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 7 Quy chế này; b. Có đạo đức nghề nghiệp; c. Có bằng đại học trở lên; d. Có ít nhất 03 (ba) năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm là người quản lý, điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.	Khoản 1 Điều 65 Điều lệ Kienlongbank 2018

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
Điều 7. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị	Sửa đổi khoản 11 thành 12 Thêm khoản 11	10. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép. 11. Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Kienlongbank.	11. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc Kienlongbank bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng; 12. Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật trong từng thời kỳ.	- Khoản 6 Điều 1 Luật Các TCTD 2017 - Điều 53 Điều lệ Kienlongbank 2018
Điều 8. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ Hội đồng quản trị	Sửa đổi khoản 2	2. Thành viên Hội đồng quản trị của Kienlongbank không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của Kienlongbank.	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Kienlongbank không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.	- Khoản 7 Điều 1 Luật các TCTD năm 2017 - Điều 54 Điều lệ Kienlongbank 2018

luu

ba

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
Điều 9. Đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị	Sửa đổi điểm c, e khoản 1	c. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân; e. Khi Kienlongbank bị thu hồi Giấy phép hoặc bị chấm dứt tư cách pháp nhân.	c. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông hoặc thành viên góp vốn của tổ chức tín dụng khác khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân; d. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; đ. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; e. Khi Kienlongbank bị thu hồi Giấy phép hoặc bị chấm dứt tư cách pháp nhân.	- Khoản 1 Điều 35 Luật các TCTD năm 2010 - Điều 55 Điều lệ Kienlongbank 2018
Điều 10. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	Sửa đổi điểm e khoản 1	e. Các trường hợp khác quy định trong Điều lệ Kienlongbank;	e. Các trường hợp khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định hoặc quy định trong Điều lệ Kienlongbank.	- Điều 56 Điều lệ Kienlongbank 2018

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
Điều 11. Thay thế thành viên Hội đồng quản trị	Sửa đổi khoản 6 thành khoản 7 và bổ sung khoản 6	6. Những người được bầu giữ chức Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm ngay công việc của chức danh được bầu. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị mới được bầu xử lý.	6. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày không đảm bảo số lượng thành viên HĐQT thuộc các trường hợp sau đây: (i) Số thành viên Hội đồng quản trị không đủ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank. (ii) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan hiện hành. 7. Người được bầu giữ chức Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm ngay công việc của chức danh được bầu. Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị mới được bầu xử lý.	- Điều 156 Luật Doanh nghiệp 2014 - Điều 64 Điều lệ Kienlongbank 2018

Vla

pe

Điều 13. Cơ cấu Hội đồng quản trị

Sửa đổi bổ sung toàn bộ

1. Hội đồng quản trị gồm có: Chủ tịch, Phó chủ tịch và thành viên, Ủy ban thường trực Hội đồng quản trị, các Ủy ban/ Hội đồng trực thuộc đề tham mưu hoặc thay mặt Hội đồng quản trị thực hiện một số nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị: Ủy ban quản lý rủi ro, Ủy ban nhân sự, Ủy ban tín dụng, Hội đồng đầu tư, Hội đồng thi đua và khen thưởng, Hội đồng xử lý rủi ro, trong đó Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự là bắt buộc; và văn phòng Hội đồng quản trị.

2. Ngoài các Ủy ban/ Hội đồng nói trên Hội đồng quản trị có thể thành lập thêm các Ủy ban/ Hội đồng khác nếu thấy cần thiết để tham mưu/ giúp việc cho Hội đồng quản trị.

3. Ủy ban thường trực Hội đồng quản trị

a. Hội đồng quản trị thành lập Ủy ban thường trực Hội đồng quản trị để thay mặt cho Hội đồng quản trị giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị giữa hai (2) kỳ họp của Hội đồng quản trị.

b. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của Ủy ban thường trực Hội đồng quản trị sẽ do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với quy định của

1. Hội đồng quản trị gồm có: Chủ tịch, các Phó chủ tịch, các thành viên, Văn phòng Hội đồng quản trị và các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc, gồm:

a. Ủy ban Quản lý rủi ro;

b. Ủy ban Nhân sự;

Các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị khi được ủy quyền.

2. Ngoài các Ủy ban/Hội đồng nói trên Hội đồng quản trị có thể thành lập thêm các Ủy ban/ Hội đồng khác nếu thấy cần thiết để tham mưu/ giúp việc cho Hội đồng quản trị.

3. Các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị có chức năng giúp việc, tham mưu, đề xuất Hội đồng quản trị thực hiện các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch, nghị quyết do Hội đồng quản trị ban hành.

4. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của từng Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị quyết định tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban/Hội đồng, phù hợp với quy định của Kienlongbank và quy định của pháp luật.

5. Văn phòng Hội đồng quản trị

a. Văn phòng Hội đồng quản trị là cơ quan giúp việc, thư ký cho Hội đồng quản

- Phù hợp thực tiễn hoạt động Kienlongbank

		Kienlongbank và quy định của Pháp luật. c. Ủy ban thường trực Hội đồng quản trị báo cáo lại cho Hội đồng quản trị tại các cuộc họp gần nhất về các quyết định liên quan đến các vấn đề được ủy quyền giải quyết. 4. Các Ủy ban/ Hội đồng a. Ủy ban quản lý rủi ro (UBQLRR): - Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của UBQLRR liên quan đến quản trị rủi ro trong hoạt động của Kienlongbank theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Kienlongbank. - Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Kienlongbank trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn. - Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của Kienlongbank để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động. - Tham mưu cho HĐQT trong việc quyết định phê duyệt các khoản đầu	trị và các Ủy ban/ Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị. b. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của Văn phòng Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với quy định của Kienlongbank và quy định của Pháp luật. c. Văn phòng Hội đồng quản trị có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định của Kienlongbank và quy định của Pháp luật.	
--	--	---	---	--

Uu

BB

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
		tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.		

Handwritten signature

Handwritten signature

		b. Ủy ban nhân sự: - Tham mưu cho Hội đồng quản trị về quy mô và cơ cấu Hội đồng quản trị, Người điều hành phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của Kienlongbank. - Tham mưu cho Hội đồng quản trị xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Ban điều hành ngân hàng theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Kienlongbank. - Nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định nội bộ của Kienlongbank thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với người điều hành, các cán bộ, nhân viên của Kienlongbank. c. Ủy ban tín dụng: Thay mặt cho Hội đồng quản trị phê duyệt các hồ sơ cấp tín dụng cho khách hàng theo quy định của Kienlongbank; Quyết định một số vấn đề liên quan đến hoạt động tín dụng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.		
--	--	--	--	--

lee

		d. Hội đồng đầu tư: Thay mặt cho Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt các khoản đầu tư: giấy tờ có giá, trái phiếu doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần... theo quy định của Kienlongbank; Quyết định một số vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. đ. Hội đồng thi đua và khen thưởng: Tham mưu và quyết định một số vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của các Ủy ban/ Hội đồng sẽ do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với quy định của Kienlongbank và quy định của Pháp luật. 5. Văn phòng Hội đồng quản trị a. Văn phòng Hội đồng quản trị là cơ quan giúp việc, thư ký cho Hội đồng quản trị và các Ủy ban/ Hội đồng; Đồng thời đảm nhiệm vai trò thư ký của Kienlongbank. b. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của Văn phòng Hội đồng quản trị sẽ do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với quy định của Kienlongbank và quy định của Pháp luật.		
--	--	---	--	--

Nuc

Ba

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
		c. Văn phòng Hội đồng quản trị có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định của Kienlongbank và quy định của Pháp luật.		
Điều 14. Chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị	Sửa đổi khoản 2 thành khoản 3, bổ sung khoản 2	2. Kienlongbank phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước danh sách những người được bầu thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày bầu.	2. Thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải tuân theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tại thời điểm bầu, bổ nhiệm. 3. Kienlongbank phải thông báo và gửi báo cáo danh sách những người được bầu thành viên Hội đồng quản trị cho Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.	Điều 57 Điều lệ Kienlongbank 2018 Khoản 1 Điều 9 Thông tư 155

Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị	Sửa đổi, bổ sung toàn bộ	1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Kienlongbank phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Kienlongbank trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. 3. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau: a. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. b. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản 2, Điều 59 của Luật các TCTD năm 2010. c. Quyết định việc thành lập chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp. d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, điều chuyển, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Hội đồng quản trị, các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ và các chức danh quan trọng	1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Kienlongbank phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Kienlongbank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác. 3. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau: a. Chịu trách nhiệm triển khai việc thành lập, khai trương hoạt động của Kienlongbank sau cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đầu tiên; b. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; c. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan; d. Quyết định việc thành lập, chia, tách, sáp nhập các Hội đồng, Phòng, Ban, Trung tâm tại Hội sở; quyết định thành lập Chi nhánh, Phòng giao dịch, Văn phòng đại diện; đ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, điều chuyển, đình chỉ và quyết định mức	- Điều 66 Điều lệ Kienlongbank 2018 - Phù hợp Luật Các TCTD hiện hành
--	---------------------------------	---	--	--

		khác theo quy định nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành. d. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của Kienlongbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. e. Cử người đại diện quản lý vốn góp của Kienlongbank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác. g. Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Kienlongbank đến dưới 20% so với vốn điều lệ của Kienlongbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. h. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo điều khoản hạn chế cấp tín dụng quy định tại Điều lệ Kienlongbank, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điểm p, Khoản 2, Điều 59 của Luật CTCTD năm 2010. i. Thông qua các hợp đồng của Kienlongbank với công ty con, công ty liên kết của Kienlongbank; các hợp đồng của Kienlongbank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Kienlongbank ghi trong	lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị, Thư ký Hội đồng quản trị và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị; e. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Kienlongbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; g. Cử người đại diện quản lý vốn góp của Kienlongbank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác; h. Quyết định đầu tư, giao dịch, mua, bán tài sản của Kienlongbank dưới 20% (hai mươi phần trăm) so với vốn điều lệ của Kienlongbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch, mua, bán tài sản của Kienlongbank thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông hoặc các khoản đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; i. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo điều khoản hạn chế cấp tín dụng quy định tại Điều lệ Kienlongbank, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Luật Các Tổ chức tín dụng và pháp luật khác có liên quan;	
--	--	---	---	--

Uuu

		báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết. k. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; Đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng Giám đốc. l. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của Kienlongbank phù hợp với các quy định của Điều lệ và Pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông. m. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Kienlongbank. n. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên. o. Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật. p. Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật.	k. Thông qua các hợp đồng của Kienlongbank với công ty con, công ty liên kết của Kienlongbank; các hợp đồng của Kienlongbank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Kienlongbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết; l. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc; m. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của Kienlongbank phù hợp với các quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông; n. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Kienlongbank; o. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên; p. Quyết định việc đánh giá tài sản góp vốn hoặc được quyền lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam,	
--	--	---	--	--

Nee

Bog

		q. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi cổ phần được quyền chào bán. r. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của Kienlongbank. s. Quyết định mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Kienlongbank theo quy định của Điều lệ này và Pháp luật có liên quan. t. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; Quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh. u. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát. v. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; Chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. x. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết,	ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật; q. Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật; r. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi cổ phần được quyền chào bán; s. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của Kienlongbank; t. Quyết định mua lại hoặc thu hồi cổ phần của Kienlongbank theo quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan; u. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; v. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát; x. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;	
--	--	---	--	--

luc

luc

		quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. y. Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc. aa. Quyết định thành lập các Ủy ban/Hội đồng, bộ phận giúp việc khác theo quy định của Điều lệ này và Pháp luật có liên quan. ab. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ của Kienlongbank và Pháp luật có liên quan. 4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc điều hành và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. 5. Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền lại cho các Ủy ban/ Hội đồng quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Hoặc Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị, nhân viên cấp dưới và các cán bộ quản lý khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Kienlongbank. Thành viên của Ủy ban/ Hội đồng có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và	y. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; aa. Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc; ab. Quyết định các khoản vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Kienlongbank theo quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan; ac. Quyết định thành lập các Ủy ban/Hội đồng, bộ phận giúp việc khác theo quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan; ad. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank và Pháp luật có liên quan. 4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc điều hành và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Kienlongbank bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua. 5. Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền lại cho các Ủy ban/Hội đồng quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của	
--	--	--	--	--

Neu

BK

		một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các Ủy ban/ Hội đồng phải tuân thủ các quy định nội bộ mà Hội đồng quản trị đã ban hành. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Ủy ban/ Hội đồng nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của Ủy ban/ Hội đồng nhưng: (i) Phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài tối đa bằng một phần hai (1/2) tổng số thành viên của Ủy ban/ Hội đồng; và (ii) Nghị quyết của các Ủy ban/ Hội đồng chỉ có hiệu lực khi: Số lượng thành viên tham dự: Có tối thiểu bằng một phần hai (1/2) thành viên Ủy ban/ Hội đồng tham dự họp; và Biểu quyết tại phiên họp của Ủy ban/ Hội đồng: Phải có đa số thành viên dự họp chấp thuận và đồng thời phải có đa số thành viên là thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận; Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban/ Hội đồng hoặc người được Chủ tịch Ủy ban/ Hội đồng ủy quyền.	Hội đồng quản trị, hoặc Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị, Người quản lý khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Kienlongbank. 6. Thành viên của Ủy ban/Hội đồng có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các Ủy ban/ Hội đồng phải tuân thủ các quy định nội bộ mà Hội đồng quản trị đã ban hành. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Ủy ban/Hội đồng nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của Ủy ban/ Hội đồng nhưng: a. Phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài tối đa bằng 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên của Ủy ban/Hội đồng; và b. Nghị quyết của các Ủy ban/ Hội đồng chỉ có hiệu lực khi: (i) Số lượng thành viên tham dự: Có tối thiểu bằng 1/2 (một phần hai) thành viên Ủy ban/ Hội đồng tham dự họp; và (ii) Biểu quyết tại phiên họp của Ủy ban/Hội đồng: Phải có đa số thành viên dự họp chấp thuận và đồng thời phải có đa số thành viên là thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận; Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc	
--	--	---	--	--

Handwritten signature

Handwritten mark

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
		6. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên Ủy ban/Hội đồng của Hội đồng quản trị được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của Ủy ban/Hội đồng hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai.	về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban/Hội đồng hoặc người được Chủ tịch Ủy ban/Hội đồng ủy quyền. 7. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên Ủy ban/Hội đồng của Hội đồng quản trị được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của Ủy ban/Hội đồng hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.	
Điều 16. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị	Sửa đổi điểm i khoản 2 thành điểm k và bổ sung khoản i	i. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ của Kienlongbank và Pháp luật có liên quan.	i. Ít nhất mỗi năm một lần, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này; k. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.	
Điều 18. Trách nhiệm công khai các lợi ích có liên quan	Bổ sung khoản 4	-	4. Kienlongbank phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày Kienlongbank nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.	Điều 61 Điều lệ Kienlongbank 2018

Meo

Ba

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
Điều 20. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	Bỏ khoản 3	3. Kienlongbank không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các đối tượng quy định tại Điều lệ của Kienlongbank.	-	Không quy định trong Quy chế này. Quy định tại Điều lệ Kienlongbank 2018
	Sửa đổi khoản 10 thành khoản 12, bổ sung khoản 10, 11	10. Các nghĩa vụ khác quy định tại Quy chế này, Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.	10. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Kienlongbank nắm quyền kiểm soát trên 50% (năm mươi phần trăm) trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Kienlongbank phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin. 11. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan. 12. Các nghĩa vụ khác quy định tại Quy chế này, Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.	Điều 59 Điều lệ Kienlongbank 2018

Mek

BH

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
Điều 21. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	Sửa đổi khoản 4	4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép.	4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Kienlongbank có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.	Điều 60 Điều lệ Kienlongbank 2018

[Signature]

[Signature]

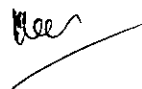
Điều 22. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Sửa đổi khoản 1, 2	1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị. 2. Thời gian họp: a. Cuộc họp định kỳ: Hội đồng quản trị họp định kỳ hàng quý. b. Cuộc họp bất thường: Họp bất thường khi có yêu cầu của: • Tổng Giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý từ cấp trưởng Phòng, Ban Hội sở trở lên, Giám đốc chi nhánh; • Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị; • Ban kiểm soát; • Chủ tịch Hội đồng quản trị.	1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn 01 (một) thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 1 (một) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị. 2. Thời gian họp: a. Cuộc họp thường kỳ: Hội đồng quản trị họp xét khi thấy cần thiết, nhưng ít nhất mỗi quý phải họp 01 (một) lần. b. Cuộc họp bất thường: Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây: (i) Có đề nghị của Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập; (ii) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 (năm) người quản lý khác; (iii) Có đề nghị của ít nhất 02 (hai) thành viên điều hành của Hội đồng quản trị; (iv) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.	Điều 69 Điều lệ Kienlongbank 2018
---	---------------------------	--	---	--

		Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích và vấn đề cần thảo luận, quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. c. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Kienlongbank; Người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Điểm b, Khoản 2 Điều này có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị. d. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất năm (5) ngày làm việc trước ngày họp, trừ những trường hợp họp đột xuất. Thông báo mời họp xác định cụ thể thời gian, địa điểm họp, nội dung chương trình họp, các vấn đề thảo luận biểu quyết thông qua và đính kèm tài liệu có liên quan. Thông báo mời họp được gửi bằng tin nhắn, bưu điện, fax, thư điện tử (E-mail) hoặc phương tiện khác nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị.	Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích và vấn đề cần thảo luận, quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. c. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại điểm b, khoản 2 Điều này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Kienlongbank; Người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị. d. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp, trừ trường hợp họp đột xuất. Thông báo mời họp xác định cụ thể thời gian, địa điểm họp, nội dung chương trình họp, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên (nếu có). Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Kienlongbank. đ. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên	
--	--	--	---	--

Wes

BR

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
		đ. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc như đối với thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị, có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; Có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.	Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được quyền biểu quyết.	
	Sửa đổi khoản 4	4. Ủy quyền dự họp: Thành viên Hội đồng quản trị không tham dự họp có quyền chỉ định hoặc ủy quyền bằng văn bản cho thành viên khác trực thuộc Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình.	4. Ủy quyền dự họp: Thành viên Hội đồng quản trị không tham dự họp có quyền chỉ định hoặc ủy quyền bằng văn bản cho thành viên khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.	Điều 69 Điều lệ Kienlongbank 2018
	Sửa đổi khoản 7	7. Điều kiện tiến hành cuộc họp: Cuộc họp của Hội đồng quản trị theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định như trên không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị.	7. Điều kiện tiến hành cuộc họp: Cuộc họp của Hội đồng quản trị theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định như trên không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn 1/2 (một phần hai) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Điều 69 Điều lệ Kienlongbank 2018



Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
	Cắt khoản 10 xuống khoản 2 Điều 23	10. Biên bản họp được thông qua ngay khi kết thúc cuộc họp và sau đó các thành viên Hội đồng quản trị dự họp có trách nhiệm ký xác nhận trong Biên bản họp Hội đồng quản trị và Biên bản họp của Hội đồng quản trị được lập thành ba (03) bản, lưu tại bộ phận Thư ký của Hội đồng quản trị và gửi cho các đơn vị có liên quan.		Phù hợp thực tiễn

Handwritten signature

Điều 23. Biên bản Hội đồng Quản trị	Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2, 3	1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài. Biên bản họp Hội đồng quản trị có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh; b. Mục đích, chương trình và nội dung họp; c. Thời gian, địa điểm họp; d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; Họ, tên các thành viên không dự họp và lý do; đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp; g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến; h. Các quyết định đã được thông qua; i. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp.	1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng tiếng nước ngoài. Biên bản họp Hội đồng quản trị có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b. Mục đích, chương trình và nội dung họp; c. Thời gian, địa điểm họp; d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; Họ, tên các thành viên không dự họp và lý do; đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp; g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến; h. Các quyết định đã được thông qua; i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản; Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. 2. Biên bản họp được thông qua ngay khi kết thúc cuộc họp, các thành viên	Điều 70 Điều lệ Kienlongbank
---	---------------------------------------	---	--	-------------------------------------

lu

Ber

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
		Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. 2. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Kienlongbank. 3. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có giá trị pháp lý ngang nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau giữa bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt được ưu tiên áp dụng.	Hội đồng quản trị dự họp có trách nhiệm ký xác nhận trong Biên bản họp Hội đồng quản trị. Biên bản họp của Hội đồng quản trị được lập thành 03 (ba) bản. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Kienlongbank. 3. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có giá trị pháp lý ngang nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau giữa bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.	

Muu

B19

Điều 24. Lấy ý kiến bằng văn bản	Sửa đổi khoản 1; tách khoản 2 thành khoản 2, 3; Sửa các khoản từ 3 đến 6	1. Trường hợp không thể họp Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền tổ chức thực hiện các thủ tục lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên Hội đồng quản trị. 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền gửi phiếu lấy ý kiến kèm theo hồ sơ có liên quan bằng bưu điện, fax, thư điện tử (E-mail) hoặc phương tiện khác nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Ngân hàng; b. Mục đích lấy ý kiến; c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị; d. Vấn đề cần lấy ý kiến; đ. Phương án biểu quyết, bao gồm: Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến ; e. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Ngân hàng; d. Họ và tên, chữ ký của người tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản.	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản. 2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, kèm các tài liệu có liên quan gửi đến thành viên Hội đồng quản trị qua đường bưu điện, fax, thư điện tử (E-mail) hoặc phương tiện khác nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị. 3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, mã số doanh nghiệp của Kienlongbank; b. Mục đích lấy ý kiến; c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị; d. Vấn đề cần lấy ý kiến; đ. Phương án biểu quyết, bao gồm: Tán thành, không tán thành và không có ý kiến; e. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Kienlongbank; e. Họ và tên, chữ ký của người tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản. 4. Theo thời hạn lấy ý kiến, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm trả lời ý kiến của mình, ký tên xác nhận và gửi về Văn phòng Hội đồng quản	Điều 71 Điều lệ Kienlongbank 2018 Luật Doanh nghiệp 2018
--	---	---	---	---

Uuu

		3. Trong vòng ba (03) ngày làm việc hoặc thời gian khác (theo đề nghị của người tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản) kể từ ngày gửi văn bản lấy ý kiến, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm ký trả lời ý kiến của mình và gửi về Văn phòng Hội đồng quản trị hoặc qua E-mail cho Thư ký Hội đồng quản trị theo đúng thời hạn quy định. Trường hợp phản hồi qua E-mail thì sau đó thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm ký tay vào văn bản xin ý kiến và gửi lại cho Thư ký Hội đồng quản trị, ý kiến xác nhận bằng văn bản không được khác với ý kiến gửi qua E-mail. Quá thời hạn nhận lại ý kiến mà thành viên Hội đồng quản trị chưa có ý kiến trả lời thì được hiểu là thành viên Hội đồng quản trị không có ý kiến. 4. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm đưa ra ý kiến biểu quyết thông qua việc lựa chọn một trong ba ý kiến tại văn bản lấy ý kiến: Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến bằng cách đánh dấu (X) vào ô tương ứng. Những ý kiến bổ sung chỉ có tính tham khảo, Thư ký Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo về ý kiến này và Chủ tịch Hội đồng quản trị (hoặc thành viên được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền) có quyền quyết định nên đưa hay không nên đưa vào Biên bản họp Hội đồng quản trị.	trị hoặc qua E-mail cho Thư ký Hội đồng quản trị theo đúng thời hạn quy định. Trường hợp phản hồi qua E-mail thì sau đó thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm ký tay vào văn bản xin ý kiến và gửi lại cho Thư ký Hội đồng quản trị. Ý kiến xác nhận bằng văn bản không được khác với ý kiến gửi qua E-mail. Quá thời hạn nhận lại ý kiến mà thành viên Hội đồng quản trị chưa có ý kiến trả lời thì được hiểu là thành viên Hội đồng quản trị không có ý kiến. 5. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm đưa ra ý kiến biểu quyết thông qua việc lựa chọn một trong ba ý kiến tại văn bản lấy ý kiến: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến bằng cách đánh dấu (X) vào ô tương ứng. Những ý kiến bổ sung chỉ có tính tham khảo, Thư ký Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo về ý kiến này và Chủ tịch Hội đồng quản trị (hoặc thành viên được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền) có quyền quyết định nên đưa hay không nên đưa vào Biên bản họp Hội đồng quản trị. 6. Thư ký Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt	
--	--	---	---	--

		5. Căn cứ kết quả lấy ý kiến bằng văn bản do các thành viên Hội đồng quản trị gửi về Thư ký lập Biên bản kiểm phiếu để trình Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền ký gửi các thành viên Hội đồng quản trị và các đơn vị chức năng để triển khai thực hiện. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Kienlongbank; b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến; c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết; d. Tổng số phiếu Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến; đ. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.	động, mã số doanh nghiệp của Kienlongbank; b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến; c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết; d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến; đ. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát. 7. Quyết định của Hội đồng quản trị về việc lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được đa số thành viên có ý kiến chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền. 8. Thư ký Hội đồng quản trị tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.	
--	--	---	---	--

Mu

for

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
		6. Quyết định của Hội đồng quản trị về việc lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được đa số thành viên có ý kiến chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền.		
Điều 26. Điều kiện làm việc của thành viên Hội đồng quản trị	Sửa đổi khoản 3	3. Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy điều hành và con dấu của Kienlongbank để thực hiện nhiệm vụ của mình. Các Phòng, Ban Hội sở có trách nhiệm tham mưu, giúp Hội đồng quản trị trong quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật.	3. Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy điều hành và con dấu của Kienlongbank để thực hiện nhiệm vụ của mình. Các Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở có trách nhiệm tham mưu, giúp Hội đồng quản trị trong quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và quy định của Kienlongbank.	Phù hợp thực tế.

Handwritten signature

Điều	Nội dung sửa đổi	Văn bản cũ	Văn bản mới	Lý do thay đổi
Điều 27. Phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị	Sửa đổi điểm khoản 1	1. Nguyên tắc ủy quyền của Hội đồng quản trị, a. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho các Ủy ban/ Hội đồng do Hội đồng quản trị thành lập hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan. c. Hội đồng quản trị phân cấp cho Tổng giám đốc, Giám đốc các đơn vị thành viên thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.	1. Nguyên tắc phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị: a. Hội đồng quản trị có thể phân cấp, ủy quyền cho các Ủy ban/Hội đồng do Hội đồng quản trị, hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, ngoại trừ các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Kienlongbank và quy định của pháp luật liên quan. c. Hội đồng quản trị phân cấp, ủy quyền cho Tổng giám đốc, Giám đốc các đơn vị thành viên thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.	Phù hợp thực tế
Điều 34. Hiệu lực thi hành	Sửa đổi khoản 1	1. Quy chế này có hiệu lực theo Quyết định ban hành.	1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ____/____/2019.	Phù hợp thực tế